

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ HỒNG KỲ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ HỒNG KỲ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HONG KY TRADE MECHANIC COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HKMET CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109608974

3. Ngày thành lập: 23/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Phú Lộc, Xã Hồng Kỳ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0931689555

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
2.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (không bao gồm vàng miếng, vàng nguyên liệu và kim loại, quặng kim loại Nhà nước cấm);	4662
3.	Đúc sắt, thép	2431
4.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
5.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
6.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
7.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
8.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
9.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
10.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
11.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
12.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818

13.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại; - Sản xuất cửa an toàn, kết, cửa bọc sắt... - Sản xuất thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp; - Sản xuất hộp kim loại đựng thức ăn, hộp và ống tuýp có thể gập lại được; - Sản xuất các sản phẩm máy móc có đinh vít; - Sản xuất các động cơ (trừ động cơ đồng hồ) như: Xoắn ốc, động cơ thanh xoắn, các tấm lá trong động cơ; - Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương tự; - Sản xuất dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện; - Sản xuất các chi tiết được làm từ dây: dây gai, dây rào dậu, vĩ, lưới, vải... - Sản xuất đinh hoặc ghim; - Sản xuất đinh tán, vòng đệm và các sản phẩm không ren tương tự; - Sản xuất các sản phẩm đinh vít - Sản xuất bulông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự; - Sản xuất lò xo (trừ lò xo đồng hồ) như : Lò xo lá, lò xo xoắn ốc, lò xo xoắn tròn ốc, lá cho lò xo; - Sản xuất xích, trừ xích dẫn năng lượng;	2599
14.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
15.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
16.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
17.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (không bao gồm sản xuất vàng miếng, vàng nguyên liệu)	2420
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
20.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
21.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
23.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô.	4932
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
25.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813

26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất - Bán buôn hạt nhựa - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh	4669
27.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
28.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn dầu mỡ nhờn, dầu bôi trơn	4661
29.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
30.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
31.	Cho thuê xe có động cơ	7710
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng;	7730
33.	Phá dỡ	4311
34.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm: hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4312
35.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
36.	Xây dựng nhà để ở	4101
37.	Xây dựng nhà không để ở	4102
38.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
39.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
40.	Xây dựng công trình điện	4221
41.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
42.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
43.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
44.	Xây dựng công trình thủy	4291
45.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
46.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
47.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
48.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
49.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
50.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
51.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

52.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
53.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
54.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế máy móc và thiết bị;	7110
55.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Môi giới mua bán hàng hóa; - Đại lý bán hàng hóa; (không bao gồm hoạt động đấu giá, môi giới chứng khoán, bảo hiểm)	4610
56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN TUẤN VIỆT	Thôn Phú Lộc, Xã Hồng Kỳ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.350.000.000	45,000	012038201	
2	PHẠM THANH TÂN	Số 675 đường Hoàng Hoa Thám, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.350.000.000	45,000	001071011860	
3	VŨ MINH TỰ	Thôn Phú Lộc, Xã Hồng Kỳ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	300.000.000	10,000	001089027220	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TUẤN VIỆT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/01/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012038201

Ngày cấp: 16/03/2013

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú Lộc, Xã Hồng Kỳ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Phú Lộc, Xã Hồng Kỳ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội